

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 01/09/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	841021	Kiến trúc máy tính	3	120	Huỳnh Tô Hạp	20790	03		4	6	3	C.HB406	DNT1251	-234567890-----
2			3	120	Huỳnh Tô Hạp	20790			4	9	2	C.HB406	DNT1251	-234567890-----
3	841021	Kiến trúc máy tính	3	120	Huỳnh Tô Hạp	20790	04		3	1	3	C.HB406	DNT1251	-234567890-----
4			3	120	Huỳnh Tô Hạp	20790			3	4	2	C.HB406	DNT1251	-234567890-----
5	841044	Phương pháp lập trình hướng đối tượng	4	50	Trần Nguyễn Minh Hiếu	10615	19		3	1	2	C.E103	DNT1241	12345678901-----
6			4	50	Trần Nguyễn Minh Hiếu	10615			6	1	2	C.E103	DNT1241	12345678901-----
7	841044	Phương pháp lập trình hướng đối tượng	4	50	Trần Nguyễn Minh Hiếu	10615	19	01	6	3	3	C.A102	DNT1241	1234567890-----
8	841302	Cơ sở lập trình	4	50	Lai Đình Khải	10063	15		5	1	2	C.B002	DNT1251	-23456789012-----
9			4	50	Lai Đình Khải	10063			6	1	2	C.E104	DNT1251	-23456789012-----
10	841302	Cơ sở lập trình	4	50	Lai Đình Khải	10063	15	01	6	3	3	C.A103	DNT1251	-2345678901-----
11	841302	Cơ sở lập trình	4	50	Nguyễn Trung Tín	11377	16		5	1	2	C.A102	DNT1251	-23456789012-----
12			4	50	Nguyễn Trung Tín	11377			6	9	2	C.A104	DNT1251	-23456789012-----
13	841302	Cơ sở lập trình	4	50	Nguyễn Trung Tín	11377	16	01	6	6	3	C.A104	DNT1251	-2345678901-----
14	841403	Cấu trúc rời rạc	4	120	Nguyễn Hòa	10943	10		4	1	3	l.B001	DNT1251	-2345678901-----
15			4	120	Nguyễn Hòa	10943			7	1	3	C.C106	DNT1251	-2345678901-----
16	841403	Cấu trúc rời rạc	4	120	Huỳnh Minh Trí	20766	11		2	3	3	C.E201	DNT1251	-2345678901-----
17			4	120	Huỳnh Minh Trí	20766			7	1	3	C.E201	DNT1251	-2345678901-----
18	841447	Khai thác dữ liệu và ứng dụng	4	80	Nguyễn Thanh Phước	11675	01		4	4	2	C.D401	DNT1241	12345678901-----
19			4	80	Nguyễn Thanh Phước	11675			5	4	2	C.D401	DNT1241	12345678901-----
20	841447	Khai thác dữ liệu và ứng dụng	4	80	Nguyễn Thanh Phước	11675	01	01	5	1	3	C.D401	DNT1241	1234567890-----
21	864005	Giải tích 1	3	120	Nguyễn Ái Quốc	10987	03		2	1	2	C.B109	DNT1251	--345678901-----
22			3	120	Nguyễn Ái Quốc	10987			5	6	3	C.B109	DNT1251	--345678901-----
23	864007	Đại số tuyến tính	3	120	Nguyễn Sum	11372	01		2	6	3	C.E603	DNT1251	--345678901-----
24			3	120	Nguyễn Sum	11372			5	4	2	C.E603	DNT1251	--345678901-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 01/09/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
25	872402	Hệ điều hành và mạng máy tính	4	80	Nguyễn Võ Lam Giang	10944	01		4	9	2	C.C107	DNT1241	12345678901-----
26			4	80	Nguyễn Võ Lam Giang	10944			5	9	2	C.E102	DNT1241	12345678901-----
27	872402	Hệ điều hành và mạng máy tính	4	80	Nguyễn Võ Lam Giang	10944	01	01	5	6	3	C.HB403	DNT1241	1234567890-----

Ngày.....tháng.....năm.....
Người lập biểu